



Tờ thông tin kỹ thuật sản phẩm

Thay thế: Shell Argina S 40

Shell Argina S2 40

Dầu bôi trơn động cơ diesel trung tốc kiểu piston thông thường

Shell Argina S2 40 là dầu bôi trơn cac-te đa năng cho các động cơ diesel trung tốc sử dụng các dạng nhiên liệu nặng, hỗn hợp và nhiên liệu nhẹ. Shell Argina S2 40 có BN 20 và được thiết kế cho điều kiện áp lực bôi trơn thấp.

- Loại bỏ lắng cặn và ăn mòn
- Phù hợp với nhiên liệu nặng, hỗn hợp và nhiên liệu nhẹ

DESIGNED TO MEET CHALLENGES

Các tính năng & lợi ích

• Kéo dài tuổi thọ của dầu

Shell Argina S2 40 là loại dầu có chỉ số BN 20 có khả năng sử dụng với nhiều loại nhiên liệu.

Vui lòng liên hệ bộ phận Kỹ thuật của Shell để được tư vấn và hỗ trợ việc tăng cường tuổi thọ dầu và giảm tối đa quá trình ngớt hóa dầu.

• Bảo vệ động cơ

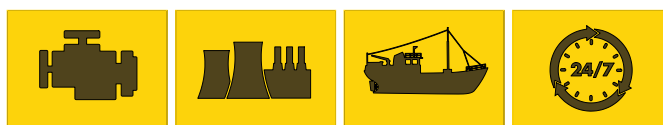
Shell Argina S2 40 được tối ưu hóa hàm lượng chất tẩy rửa có khả năng làm sạch cac-te, van và pit tông vượt trội.

• Hiệu suất hệ thống

Shell Argina S2 40 có công thức chất tẩy rửa cao/phân tán thấp nhằm loại bỏ nhanh cặn bẩn và nước trong các bộ tách dầu ly tâm.

Shell Argina S2 40 có thể được dùng để bổ sung thêm vào động cơ đang sử dụng sản phẩm Argina khác để điều chỉnh trị số BN mà không cần phải thay dầu mới. Shell Argina S2 40 còn được đặc biệt sử dụng như loại dầu trung chuyển khi chuyển đổi giữa nhiên liệu nặng và nhiên liệu nhẹ.

Các ứng dụng chính



Các động cơ chính và phụ trung tốc dùng trong hàng hải hoặc công nghiệp sử dụng nhiên liệu nặng, nhiên liệu hỗn hợp hoặc nhiên liệu nhẹ, yêu cầu đáp ứng các điều kiện ứng suất thấp. Các điều kiện này thường xuất hiện khi:

- Động cơ mới, tuổi thọ dưới 10 năm.
- Mức độ hao hụt dầu > 1.5 g/kWh
- Hệ số tải <70%, hoặc
- Sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh <2%.

Shell Argina S2 40 cũng có thể sử dụng trong các hộp giảm tốc động cơ hàng hải và một số ứng dụng khác trên boong mà không đòi hỏi chất bôi trơn chuyên dụng.

Liên hệ bộ phận kỹ thuật của Shell để được hỗ trợ thêm thông tin các ứng dụng khác.

Các tiêu chuẩn kỹ thuật, Chấp thuận & Khuyến nghị

Shell Argina S2 40 được chấp thuận bởi Wartsila và MAN Energy Solutions

Để có danh mục đầy đủ các Khuyến cáo và Chấp thuận, có thể tham khảo Bộ phận Kỹ thuật Shell.

Các tính chất vật lý điển hình

Tính chất	Phương pháp	Shell Argina S2 40
Độ nhớt SAE		40
Độ nhớt động học @40°C	mm ² /s	131
Độ nhớt động học @100°C	mm ² /s	13.7
Chỉ số độ nhớt	ASTM D2270	100
Khối lượng riêng @15°C	kg/m ³	900

Tính chất		Phương pháp	Shell Argina S2 40
Điểm chớp cháy (PMCC)	°C	ASTM D93	230
Điểm đông đặc	°C lớn nhất	ASTM D97	-9
Trị số kiềm tổng	mg KOH/g	ASTM D2896	20
Tro Sunphat	% m/m	ASTM D874	2.6
Khả năng mang tải (FZG)	Giai đoạn thử tải không đạt	ISO 14635-1 A/8.3/90	11

Các tính chất này đặc trưng cho sản phẩm hiện hành. Những sản phẩm trong tương lai của Shell có thể thay đổi chút ít cho phù hợp theo quy cách mới của Shell.

Sức khỏe, An toàn & Môi trường

• Sức khỏe và An toàn

Shell Argina S2 40 không gây bất cứ nguy hại nào đáng kể cho sức khỏe và an toàn khi sử dụng đúng theo khuyến cáo, tuân thủ các tiêu chuẩn vệ sinh công nghiệp và cá nhân.

Tránh tiếp xúc với da. Dùng găng tay không thấm đối với dầu đã qua sử dụng. Nếu tiếp xúc với da, rửa ngay lập tức bằng xà phòng và nước.

Để có thêm hướng dẫn về sức khỏe và an toàn, tham khảo thêm Bản dữ liệu an toàn sản phẩm Shell tương ứng từ <http://www.epc.shell.com>

• Bảo vệ môi trường

Tập trung dầu đã qua sử dụng đến điểm thu gom quy định. Không thải ra cống rãnh, mặt đất hay nguồn nước.

Thông tin bổ sung

• Tư vấn

Tham khảo Đại diện Shell về các ứng dụng không được đề cập tại đây.

• Giám sát điều kiện dầu

Dịch vụ giám sát điều kiện dầu bôi trơn động cơ Shell RLA cho phép người vận hành tàu giám sát điều kiện của dầu và các thiết bị và xử lý vấn đề ngay nếu cần thiết. Điều này giúp tránh sự cố và chi phí bảo trì.

Shell RLA OPICA là một hệ thống phần mềm kết hợp giúp nhận dữ liệu RLA điện tử tại văn phòng hoặc trên tàu. Nó có kho quản trị dữ liệu mạnh mẽ kèm hình ảnh, tăng tính hiệu quả khi xử lý các báo cáo và giám sát điều kiện của dầu.